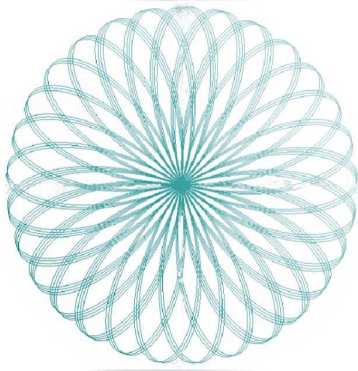
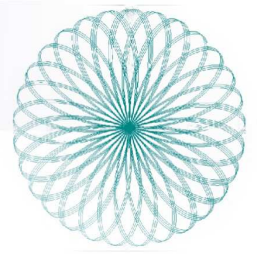


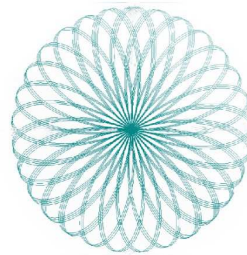
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY XÂY LẮP DẦU KHÍ NGHỆ AN

Báo cáo **Thường niên** **2013**

www.pvnc.com.vn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CTCP TỔNG CÔNG TY XÂY LẮP DẦU KHÍ NGHỆ AN



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông!

Năm 2013 đã qua tình hình kinh tế thế giới và trong nước chưa có nhiều khởi sắc, thị trường xây lắp, bất động sản và tiền tệ phức tạp ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An nói riêng. Đứng trước những khó khăn, thách thức đó Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên Tổng công ty đã xác định được hướng đi đúng đắn và nỗ lực, quyết tâm duy trì ổn định hoạt động SXKD, đảm bảo đời sống cho cán bộ công nhân viên.

Năm nay, dù tình hình kinh tế của Việt Nam và thế giới còn rất nhiều khó khăn, trở ngại, suy giảm kinh tế chưa khắc phục được, nhưng PVNC vẫn mạnh dạn đề ra mục tiêu phấn đấu, với quyết tâm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2014 với các chỉ tiêu: Sản lượng đạt 500 tỷ đồng; Doanh thu đạt 430 tỷ đồng; Lợi nhuận đạt 23.64 tỷ đồng. Đây vừa là thách thức, vừa là mục tiêu của toàn thể cán bộ công nhân viên PVNC phải nỗ lực phấn đấu để đảm bảo sự ổn định và phát triển vững chắc của mình.

Với sự nỗ lực mạnh mẽ, vượt qua mọi thách thức và tầm nhìn dài hạn, chiến lược kinh doanh nhanh nhạy, linh hoạt, đội ngũ cán bộ công nhân viên tâm huyết, năng động, sáng tạo và trách nhiệm, PVNC cam kết sẽ nỗ lực hết mình để gặt hái thêm những thành công mới trong năm 2014, đáp ứng mong đợi của các cổ đông đối với Tổng công ty. Cũng nhân dịp này, cho phép tôi thay mặt Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty xin chân thành cảm ơn Quý cổ đông và các nhà đầu tư đã luôn tin tưởng, đồng hành, ủng hộ và giúp đỡ chúng tôi trong nhiều năm qua. Xin cảm ơn đội ngũ CBCNV Tổng công ty đã không ngừng nỗ lực để đóng góp vào sự thành công của PVNC ngày hôm nay.

Xin kính chúc Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Trân trọng!

Vinh, ngày 7 tháng 4 năm 2014

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phan Hải Triều

GIỚI THIỆU CHUNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY XÂY LẮP DẦU KHÍ NGHỆ AN

Tên tiếng Anh: Nghe an Petroleum Construction Joint Stock Corporation

Trụ sở chính: Tầng 10 Tòa nhà Dầu khí Nghệ An

Số 7 - Quang Trung, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2900325413 cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 22 tháng 2 năm 2012.

Điện thoại: 0383. 844 560

Fax: 0383. 566 600

Website: pvnc.com.vn

Vốn điều lệ: 218.460.000.000 đồng

Mã cổ phiếu: PVA

Chủ tịch HĐQT: Phan Hải Triều

Tổng Giám đốc: Nguyễn Ngọc Bổng

Số lượng Công ty thành viên: 08

Số lượng cán bộ công nhân viên: 227

Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng dân dụng, công nghiệp; Đầu tư kinh doanh bất động sản, khai thác khoáng sản, kinh doanh vật liệu xây dựng.

BAN LÃNH ĐẠO TỔNG CÔNG TY



Ông Phan Hải Triều
Chủ tịch HĐQT



Ông Nguyễn Ngọc Bằng
- Ủy viên HĐQT
- Tổng Giám đốc



Ông Đồng Xuân Bình
- Ủy viên HĐQT
- Phó Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Anh Minh
Ủy viên HĐQT



Ông Phan Quốc Hùng
- Ủy viên HĐQT
- Phó Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Thế Cường
Phó Tổng Giám đốc

BAN KIỂM SOÁT



Ông Nguyễn Văn Cường
Trưởng Ban kiểm soát



Ông Phạm Hồng Triều
Thành viên Ban kiểm soát



Ông Lê Thanh Cao
Thành viên Ban kiểm soát

CÁC MỐC SỰ KIỆN QUAN TRỌNG

20/4/1961: Thành lập Công ty Xây dựng số 1 Nghệ An.

12/1996: Công ty được tổ chức lại theo Chỉ thị 500/TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 4495/QĐUB của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An trên cơ sở hợp nhất 9 doanh nghiệp độc lập thuộc Ngành Xây dựng Nghệ An với hơn 2400 CBCNV (gồm 4 công ty xây dựng và 5 đơn vị SXKD vật liệu).

19/1/2005: Công ty được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần theo Quyết định số 284/QĐ-UB-ĐMDN của UBND tỉnh Nghệ An.

26/3/2007: Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã thông qua việc Công ty trở thành đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và đổi tên thành Công ty cổ phần Xây dựng Dầu khí Nghệ An.

4/5/2007: Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam đã ra Quyết định số 2397/QĐ-DKVN về việc tiếp nhận Công ty PVNC làm đơn vị thành viên của Tập đoàn.

26/10/2007: Hội đồng Quản trị Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã có Nghị quyết số 3604/NQ-DKVN thông qua Đề án chuyển đổi Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí thành Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC). Theo Nghị quyết này, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam sẽ chuyển toàn bộ 2.295.000 cổ phần, tương đương 51% phần vốn mà Tập đoàn đang nắm giữ tại Công ty PVNC sang cho Tổng Công ty PVC. Theo đó, Công ty PVNC là đơn vị thành viên của Tổng Công ty PVC.

12/12/2008: Cổ phiếu của Công ty PVNC chính thức được niêm yết trên Sàn giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu PVA.

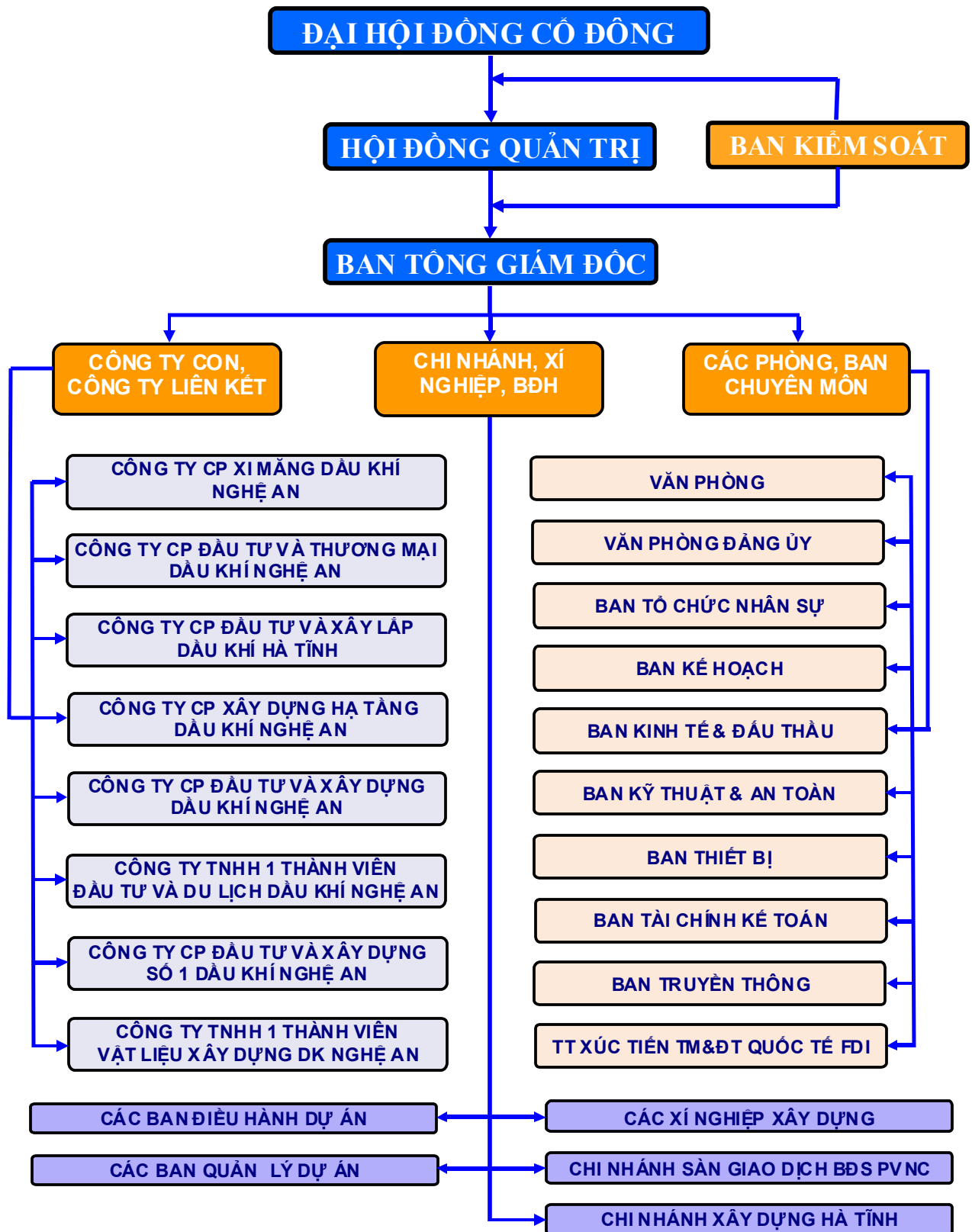
08/10/2010: Đại hội đồng cổ đông bất thường của Tổng công ty ra Nghị quyết số 482/NQ-ĐHĐCĐ nhất trí thông qua đề án chuyển Công ty Cổ phần Xây dựng Dầu khí Nghệ An thành Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

19/10/2010: Sở Kế hoạch & Đầu tư Nghệ An đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh tên của Công ty thành Công ty Cổ phần Tổng Công ty xây lắp Dầu khí Nghệ An với vốn điều lệ 100 tỷ đồng.

01/3/2011: Tổng công ty vinh dự được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương lao động hạng Nhất.

3/12/2011: Tổng công ty đã kết thúc đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty tại Nghị quyết số 41/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2011 và báo cáo kết quả chào bán với Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước với số vốn điều lệ mới là 218,460 tỷ đồng. Sở Kế hoạch & Đầu tư Nghệ An đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh số vốn điều lệ của Tổng công ty là 218,460 tỷ đồng, trong đó PVC nắm giữ 22,9%.

CƠ CẤU TỔ CHỨC:

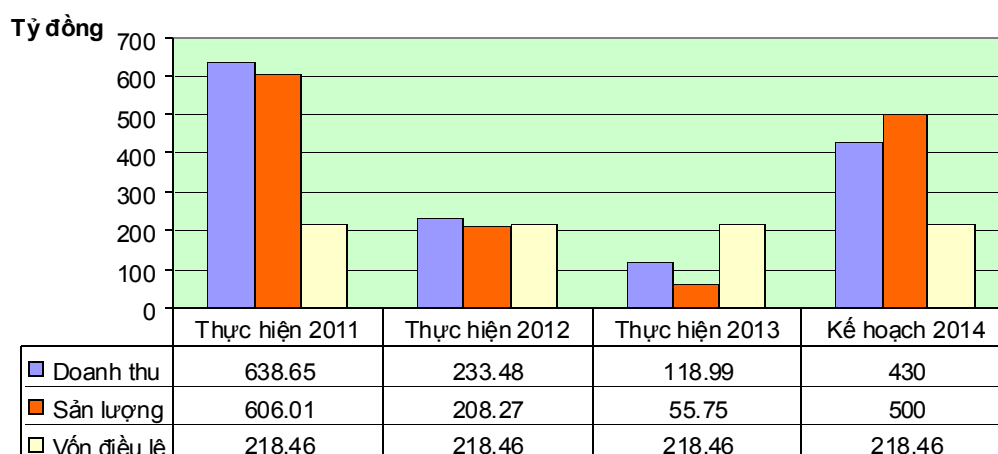


LĨNH VỰC KINH DOANH

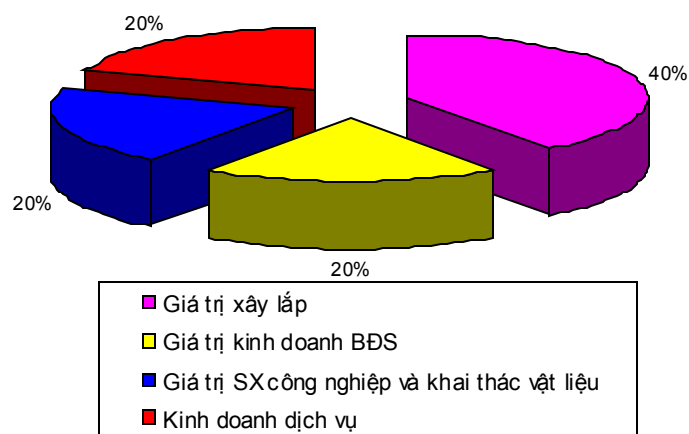
- Đầu tư xây dựng, kinh doanh khu công nghiệp, khu đô thị, hạ tầng kỹ thuật, công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, điện năng (đường dây và trạm biến áp);
- Khai thác quặng sắt; khai thác quặng kim loại không chứa sắt;
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất: định giá, quảng cáo BĐS, quản lý điều hành sàn giao dịch BĐS;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; xây dựng hạ tầng kỹ thuật; xây dựng công nghiệp, thủy lợi đường dây và trạm biến áp đến 500KV;
- Kinh doanh dịch vụ lữ hành; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện;
- Dịch vụ công nghệ thông tin;
- Cho thuê văn phòng làm việc;
- Khai thác, chế biến đá, cát, sỏi, quặng các loại; khai thác lâm sản; Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ;
- Mua bán phân bón nông nghiệp; xử lý hạt giống để nhân giống;
- Tư vấn giám sát thi công các công trình dân dụng, công nghiệp;
- Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan;
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Tư vấn lập dự án đầu tư, quản lý dự án, đấu thầu các công trình xây dựng;
- Tư vấn thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp;
- Đào tạo nghề ngắn hạn;
- Bán buôn nông lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

A. Các chỉ tiêu kinh tế trong năm 2014



B. Tỷ trọng các lĩnh vực vào năm 2015



BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty năm 2013 Phương hướng, nhiệm vụ năm 2014.

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2013:

Năm 2013 kinh tế đất nước vẫn chưa thoát khỏi khó khăn, lãi suất tín dụng cao, doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn, thị trường bất động sản đang trong giai đoạn trầm lắng và chưa có dấu hiệu khởi sắc làm ảnh hưởng lớn đến công tác đầu tư cũng như công tác sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, trong năm cả nước có hơn 60.700 doanh nghiệp giải thể và ngừng hoạt động, trong số đó Nghệ An có hơn 1.288 doanh nghiệp.

Trong bối cảnh đó, Tổng công ty PVNC thường xuyên theo dõi sát sao tình hình diễn biến của kinh tế thế giới nói chung, Việt Nam nói riêng nhất là trong lĩnh vực xây lắp, bất động sản để chủ động điều chỉnh đưa ra các định hướng, quyết sách giải pháp phù hợp, kịp thời; đồng thời chủ động sản xuất kinh doanh, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Tăng cường đoàn kết nội bộ; sự lãnh đạo của Đảng ủy, điều hành của HĐQT, Ban tổng giám đốc cùng sự nỗ lực của cán bộ công nhân viên. Tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ tích cực của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam về việc hỗ trợ chủ trương, nguồn vốn để tiếp tục thi công các công trình, dự án lớn đã và đang thực hiện và gói đầu tiếp cận các dự án mới của ngành Dầu khí. Cùng với sự quan tâm của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về cơ chế chính sách đầu tư các dự án; Tiếp cận và mở rộng thị trường nước bạn Lào hợp tác với Doanh nghiệp Hàn Quốc; kết thúc năm tài chính 2013 tổng sản lượng đạt 55,75 tỷ đồng, bằng 9,25% kế hoạch; doanh thu 118,99 tỷ đồng, bằng 21,74% kế hoạch; giá trị thực hiện đầu tư 3,91 tỷ đồng, bằng 8,73% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế 4,98 tỷ đồng, bằng 20,21% kế hoạch.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2013:

Các thành viên HĐQT gồm:

Ông Phan Hải Triều - Chủ tịch

Ông Nguyễn Ngọc Bàng - Ủy viên kiêm Tổng giám đốc

Ông Nguyễn Anh Minh - Ủy viên (Người đại diện phần vốn của PVC)

Ông Đồng Xuân Bình - Ủy viên kiêm Phó Tổng giám đốc

Ông Phan Quốc Hùng - Ủy viên kiêm Phó Tổng giám đốc.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013, HĐQT với vai trò đại diện cho các cổ đông đã nỗ lực kịp thời đưa ra những quyết sách đúng đắn, giám sát chặt chẽ tình hình triển khai các chủ trương, quyết định nhằm giúp Tổng công ty đứng vững trong giai đoạn khủng hoảng kéo dài.

1. Chỉ đạo công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển doanh nghiệp:

Thực hiện định hướng tái cấu trúc doanh nghiệp, năm 2013 Tổng công ty đã khảo sát thực trạng tổ chức bộ máy và đánh giá hiệu quả, năng lực sản xuất của các đơn vị trực thuộc. Trên cơ sở đó đã xây dựng giải pháp tổ chức lại theo hướng nâng cao quy mô, năng lực của các đơn vị trực thuộc; kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị kết hợp với tăng cường công tác giám sát của Tổng công ty đối với hoạt động của các đơn vị.

Bộ máy cơ quan Văn phòng Tổng công ty hiện có 09 Ban chuyên môn đã bộc lộ sự chồng chéo, chưa hiệu quả trong phân công chức năng nhiệm vụ dẫn đến lãng phí trong sử dụng nhân lực và chi phí. Để phù hợp với yêu cầu SXKD trong thời gian tới, Tổng công ty đã xây dựng phương án sắp xếp lại các Ban theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, cải thiện thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

Đánh giá toàn diện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và hiệu quả đầu tư tài chính của Tổng công ty ở các đơn vị. Đồng thời tiến hành đánh giá vai trò, trách nhiệm của người đại diện ở các Công ty thành viên. Trên cơ sở đó tiến hành xác định lại phương hướng đầu tư và quản lý nguồn vốn có hiệu quả hơn.

Tiến hành kiểm tra, đánh giá công tác tổ chức nhân sự đặc biệt là công tác thu nộp BHXH ở các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi phí quản lý góp phần khắc phục tình trạng khó khăn, thiếu việc làm, không có doanh thu bằng các biện pháp như giảm lương, giảm giờ làm, khoán chi phí hành chính, bố trí lao động phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động thực tế.

2. Công tác lãnh đạo, giám sát, chỉ đạo điều hành.

Tập trung tăng cường kiểm tra sâu sát đến các đơn vị, phân công chỉ đạo lãnh đạo trực tiếp tại các công trường; HĐQT luôn tăng cường giám sát, chỉ đạo đối với Ban Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng thông qua các Nghị quyết, quyết định và các quy chế, quy định. Trong năm, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp đảm bảo chất lượng và thống nhất các phương án SXKD khả thi phù hợp với thời điểm hiện tại, cụ thể như sau: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013; 7 cuộc họp HĐQT, 11 Nghị quyết xin ý kiến HĐQT bằng văn bản và 32 Quyết định. HĐQT đã chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ của Tổng công ty soạn thảo và ký quyết định ban hành các quy chế quản lý và điều hành, tạo nên động lực để toàn thể cán bộ công nhân viên nỗ lực lao động cũng như đảm bảo tính pháp lý, minh bạch trong quản lý điều hành của Tổng công ty.

- Định hướng chiến lược về phát triển nguồn nhân lực trong toàn Tổng công ty, đặc biệt chú trọng công tác tuyển dụng về đào tạo cán bộ, công nhân lành nghề đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới; Phê duyệt các quy chế hoạt động nội bộ Tổng công ty.

- Trong thời điểm có nhiều khó khăn, đặc biệt là khó khăn về vốn đối với các dự án lớn, trọng điểm HĐQT luôn sát cánh hỗ trợ Ban Tổng giám đốc tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong thi công các công trình nhằm hoàn thành và bàn giao đúng tiến độ.

3. Công tác giám sát tài chính:

Thực hiện việc ban hành các quy chế quản lý tài chính nội bộ nhằm tăng cường công tác giám sát tài chính. Ngoài ra HĐQT luôn chỉ đạo ban Tổng giám đốc cũng như các đơn vị thành viên hoàn thiện bộ máy làm công tác tài chính kế toán, thực hiện chế độ kế toán theo đúng quy định của pháp luật.

4. Công tác đầu tư:

Do thị trường bất động sản vẫn chưa có dấu hiệu “ấm” lên, nên trong năm Tổng công ty đã quyết định giãn tiến độ dự án khác để tập trung cho dự án có nhiều lợi thế đó là: Dự án cải tạo Khu A - Khu chung cư Quang Trung, thành phố Vinh, tổng diện tích quy hoạch 3,5 ha, tổng mức đầu tư: 1.028,86 tỷ đồng; đã được UBND Tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch dự kiến sẽ được khởi công trong quý I năm 2014.

- Công tác tài chính, kế toán, kiểm toán:

Đến ngày 31/12/2013, tổng số vốn góp của PVNC vào các đơn vị thành viên là 193,86 tỷ đồng, tuy nhiên hiệu quả hoạt động đầu tư tài chính không cao do thời điểm

kinh tế khó khăn hiệu quả SXKD của các đơn vị đạt thấp; Chỉ đạo Ban tổng giám đốc triển khai, đôn đốc công tác thu hồi vốn và công nợ, tại các công trình trọng điểm đồng thời điều động nhân sự xuống trực tiếp làm việc, hỗ trợ công tác nghiệm thu thanh quyết toán. Công tác tài chính kế toán luôn được thực hiện nghiêm túc và theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Định kỳ hoàn thành báo cáo tài chính Công ty mẹ, hợp nhất và thực hiện công bố thông tin đúng thời gian quy định.

5. Công tác công bố thông tin, quan hệ cổ đông:

- Tổng công ty luôn tuân thủ đầy đủ và kịp thời việc cung cấp thông tin theo quy định đối với công ty niêm yết như: Báo cáo tài chính quý/năm, báo cáo giao dịch cổ phiếu nội bộ, báo cáo về việc chốt danh sách cổ đông...và các báo cáo khác theo yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà nước cũng như theo yêu cầu cung cấp thông tin của cổ đông.

- Thực hiện tốt công tác đối ngoại, xây dựng các mối quan hệ đối tác bền vững, tin cậy với các chủ đầu tư, với các cơ quan quản lý nhà nước và tích cực tìm kiếm đối tác, thị trường mới đảm bảo công ăn việc làm trong giai đoạn khủng hoảng kinh tế.

*** Tôn tại:**

- Công tác quản lý còn nhiều bất cập và hạn chế, nhất là quản lý về chất lượng, Hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty mẹ và toàn Tổng công ty đạt thấp; đồng lương còn thấp và chậm, quyền lợi và chế độ của người lao động chưa đảm bảo.

* **Nhận xét chung:** Trong năm qua, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc, Tổng công ty PVNC đã từng bước khắc phục khó khăn duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Qua việc đánh giá những công việc đã làm được, những hạn chế cần khắc phục. HĐQT sẽ nghiêm túc rút kinh nghiệm và không ngừng nâng cao năng lực quản trị phù hợp với tình hình mới nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

III. KẾ HOẠCH, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2014

1. Kế hoạch SXKD năm 2014

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013, căn cứ năng lực, tiềm năng của Tổng công ty và diễn biến của thị trường, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch năm 2014 của Tổng công ty PVNC như sau: Tổng sản lượng phần đầu đạt 500 tỷ đồng, tăng 897%; Doanh thu 430 tỷ đồng, tăng 361%; Lợi nhuận trước thuế 23,64 tỷ đồng, tăng 475% so với năm 2013.

2. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014:

Năm 2014 được dự báo và đã được trải nghiệm trong quý I, đó là nền kinh tế trong nước chưa có dấu hiệu hồi phục, vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ngờ gây khó khăn cho các Doanh nghiệp nói chung và lĩnh vực xây lắp, bất động sản nói riêng, HĐQT Tổng công ty đề ra phương hướng hoạt động trong năm 2014 như sau:

- Tiếp tục thực hiện việc tái cơ cấu gắn với việc tổ chức bộ máy của Tổng công ty cho phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên, tập trung hoàn thành thủ tục chuyển lại phần vốn của PVNC tại Công ty CP xi măng Dầu khí Nghệ An cho PVC và PVC IDICO. Không ngừng cải tiến phương thức quản lý tại cơ quan Tổng công ty và các công ty thành viên, xí nghiệp chi nhánh trực thuộc theo

hướng gọn nhẹ và chuyên sâu nhằm tăng năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh của toàn Tổng công ty.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quy định về quản lý tài chính nội bộ của Tổng công ty phù hợp với mô hình công ty mẹ- công ty con nhằm tăng cường giám sát tình hình tài chính và kiểm soát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, gắn với việc thực hiện triệt để công tác thu hồi công nợ.

- Hoạch định kế hoạch và thực hiện đào tạo đối với cán bộ hiện tại, đồng thời ban hành các chính sách thu hút đội ngũ cán bộ, công nhân trình độ tay nghề cao theo hướng chuyên ngành, chuyên sâu và đội ngũ cán bộ có năng lực trong quản lý dự án. Bên cạnh đó, nghiên cứu áp dụng công nghệ quản lý dự án, quản lý sản xuất tiên tiến có hiệu suất cao, ứng dụng phần mềm tiên tiến vào các lĩnh vực quản lý của đơn vị.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư Dự án cải tạo khu A - Khu nhà ở chung cư Quang Trung; Quyết liệt chỉ đạo thi công hoàn thành công trình trọng điểm Nhà máy xi măng Dầu khí Nghệ An khi có vốn; đồng thời thường xuyên kiểm tra, rà soát tiến độ các dự án khác để có kế hoạch đầu tư hợp lý, tránh đầu tư dàn trải.

- Phát huy trang thiết bị máy móc hiện có, nâng cao năng lực thi công các công trình lớn, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Tổng công ty; Tranh thủ sự hỗ trợ của ngành Dầu khí để được thi công các công trình như: *Dự án Nhiệt điện Quảng Trạch, Nhiệt điện Thái Bình 2, Lọc hoá dầu Nghi Sơn...*; Chủ động nắm bắt các chủ trương, chính sách, kế hoạch đầu tư của tỉnh Nghệ An và tiếp cận thông tin từ các chủ đầu tư khác để đẩy mạnh công tác tiếp thị, từng bước mở rộng thị trường ngoài ngành, tham gia nhận thầu thi công các dự án, mở rộng thị trường nước bạn Lào để thi công một số công trình hạ tầng giao thông, thủy điện (*ngày 16/01/2014 đã hợp tác với Công ty Keochaleun về việc hợp tác đầu tư dự án: Nhà máy Thủy điện B.Pak Xong tại tỉnh Xayyabury*)

- Quan tâm chăm lo và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc đối với cán bộ, công nhân viên trong toàn Tổng công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An năm 2013, phương hướng hoạt động năm 2014 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty PVNC

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)
I	Cổ đông nội bộ	49,760	0.23
II	Cổ đông khác	21,796,240	99.77
1	Trong nước	21,782,556	99.71
	Tổ chức	5,297,782	24.25
	Cá nhân	16,484,774	75.46
2	Nước ngoài	63,444	0.29
	Tổ chức	20,000	0.09
	Cá nhân	43,444	0.20
Tổng cộng		21,846,000	100

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ của PVNC tại thời điểm ngày 11/3/2013

*** Tổ chức**

TT	Cổ đông	Số CMTND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ/VĐL (%)
1	Tổng công ty Cổ phần xây lắp Dầu khí Việt Nam	3500102365	Tầng 25 Tòa nhà CEO, đường Phạm Hùng, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	5.000.000	22,9
Tổng cộng				5.000.000	

*** Cá nhân**

TT	Cổ đông	Số CMTND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ/VĐL (%)
1	La Mỹ Phượng	023504484	58 Nguyễn Thông, P9, Quận 3 TP Hồ Chí Minh	1.290.100	5,9
Tổng cộng				1.290.100	

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Phần 1

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2013

I-ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Năm 2013 là năm tiếp theo trong giai đoạn khó khăn của nền kinh tế đất nước, đề tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội bằng các giải pháp cắt giảm đầu tư công, giảm nợ xấu, các chính sách kinh tế khác do đó doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn. Đặc biệt là các doanh nghiệp xây dựng, kinh doanh bất động sản lại càng khó khăn hơn trong tìm kiếm công việc, huy động vốn thực hiện các dự án. Tổng Công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An (PVNC) cũng gặp rất nhiều khó khăn trong giải quyết công ăn việc làm cho cán bộ công nhân viên; một số công trình, dự án do PVNC làm Chủ đầu tư và tổng thầu thi công phải tạm dừng hoặc giãn tiến độ do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, dẫn đến sản lượng và doanh thu thấp trong khi vẫn phải trả chi phí nhân công, bảo hiểm xã hội, khấu hao, chi phí quản lý doanh nghiệp, lãi vay ngân hàng đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh và dẫn đến khả năng mất vốn tại Tổng Công ty và một số đơn vị thành viên.

Mặc dù tập thể lãnh đạo và CBCNV Tổng Công ty đã nỗ lực cố gắng khắc phục khó khăn và tận dụng những lợi thế hiện có nhưng kết quả thực hiện năm 2013 đạt thấp, cụ thể như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2013

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	TH 2013/KH 2013	Ghi chú
A	B	C	1	2	3=2/1	4
I	Chỉ tiêu Sản lượng	Tỷ đồng	603,00	55,75	9,25%	
II	Các chỉ tiêu tài chính	Tỷ đồng				
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	218,46	218,46	100%	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	547,30	118,99	21,74%	
3	Lợi nhuận					
3.1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	24,63	4,98	20,21%	
3.2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	18,47	1,07	5,81%	
3.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn điều lệ	%	8%	0,49%	6,15%	
4	Các khoản nộp Ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	5,179	12,127	234%	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	TH 2013/KH 2013	Ghi chú
A	B	C	1	2	3=2/1	4
III	Chỉ tiêu đầu tư	Tỷ đồng	44,8	3,91	8,73%	
IV	Lao động và thu nhập					
1	Lao động					
	Lao động sử dụng bình quân	Người	350	221	63,1%	
2	Tổng quỹ lương					
	Tiền lương thực hiện trong kỳ	Tỷ đồng	16.26	7,027	43,2%	
	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/th	3,87	2,65	68,5%	
	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	4,23	2,75	65%	
V	Đào tạo					
	Thực hiện đào tạo	Lượt người	399	183	45,9%	
	Kinh phí đào tạo	Triệu đồng	159,6	84	52,6%	
VI	Tỷ lệ chi trả Cổ tức	%	0	0		

III. ĐÁNH GIÁ CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

1. Công tác thi công xây lắp:

Năm 2013, công tác xây lắp của Tổng Công ty chủ yếu tập trung thi công vào hai dự án trong ngành: Dự án Thay đổi công nghệ bổ sung thiết bị nâng công suất Nhà máy xi măng Dầu khí 12/9 lên 1500 tấn clinker/ngày và Dự án Khu nhà ở dành cho CBCNV trong giai đoạn quản lý, vận hành thuộc dự án: Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng.

- Dự án Thay đổi công nghệ bổ sung thiết bị nâng công suất Nhà máy xi măng Dầu khí 12/9 lên 1500 tấn clinker/ngày

Dự án được khởi công ngày 25/11/2009 với tổng mức đầu tư ban đầu: 814 tỷ đồng, trong quá trình thực hiện dự án do biến động của nền kinh tế, lãi suất vốn vay, tỷ giá USD... nên tổng mức đầu tư của Dự án đã tăng lên 1.222 tỷ đồng.

Hiện nay dự án đã tạm dừng thi công từ tháng 7/2013 do chủ đầu tư chưa bổ sung được nguồn vốn, phần lớn thiết bị của nhà máy đã nhập về không lắp đặt kịp thời nên có hiện tượng xuống cấp, ảnh hưởng đến công tác thi công, hiệu quả sản xuất kinh doanh khi dự án đi vào hoạt động trở lại.

Tại cuộc họp ngày 14/2/2014 giữa UBND Tỉnh Nghệ An, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty PVC, Chủ đầu tư, Tổng thầu PVNC và các đơn vị tài trợ vốn về

việc giải quyết khó khăn, vướng mắc tại dự án. Các bên đã đi đến thống nhất tiếp tục bổ sung nguồn vốn đầu tư, tập trung hoàn thành để đưa dự án vào hoạt động trong quý 4/2014.

- *Dự án Khu nhà ở dành cho CBCNV trong giai đoạn quản lý, vận hành thuộc dự án: Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng*

Dự án thi công từ tháng 9/2010, với tổng mức đầu tư 219 tỷ đồng do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam làm Chủ đầu tư. Tổng công ty PVNC là Tổng thầu EPC, đến nay các hạng mục đã hoàn thành và bàn giao cho Chủ đầu tư đảm bảo yêu cầu về chất lượng và đang trong giai đoạn quyết toán dự án để thu hồi vốn.

Ngoài ra, Tổng Công ty cũng thực hiện thi công một số công trình ngoài ngành với giá trị 20,7 tỷ đồng bao gồm: Đường và đập phụ thủy điện Hòa Na, Nhà ở liên kề T&T Quang Trung - TP Vinh...

- Công tác cung cấp bê tông thương phẩm cho các công trình, Dự án:

Hiện nay, PVNC đang sở hữu hệ thống trạm trộn, dây chuyền, thiết bị sản xuất và cung cấp bê tông thương phẩm hiện đại, có thể cung cấp khối lượng lớn bê tông thương phẩm có chất lượng cao cho các công trình, dự án lớn bao gồm 6 trạm trộn và hệ thống máy móc phục vụ đồng bộ (02 trạm tại Thái Bình công suất mỗi trạm 60m³/h; 02 trạm ở TP Vinh - Nghệ An có công suất 45m³/h và 60m³/h; 01 trạm ở công trình Anh Sơn - Nghệ An có công suất 60m³/h; 01 trạm ở Kỳ Liên - Kỳ Anh - Hà Tĩnh có công suất 60m³/h) đảm bảo giá trị sản lượng hàng năm từ 100 ÷ 200 tỷ đồng.

Năm 2013, giá trị cung cấp bê tông thương phẩm của Tổng công ty cho các công trình, dự án đạt giá trị 54,7 tỷ đồng. Dự kiến năm 2014, giá trị thực hiện đạt khoảng 85 tỷ đồng, phần lớn tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.

2. Công tác đầu tư:

Hiện nay, PVNC đang tập trung các nguồn lực để khởi công dự án Cải tạo Khu A – Khu chung cư Quang Trung, TP Vinh, Nghệ An

- Quy mô dự án: 7 toà chung cư cao 15~19 tầng; 78 căn nhà liền kề cao 4 tầng; và các công trình công cộng: TDTT, trường mầm non, tổng diện tích đất 34.482,00 m²

- Tổng mức đầu tư : 1.028,86 tỷ đồng (*theo Quyết định số 05/QĐ-HĐQT ngày 27/2/2013*). các chỉ số NPV và IRR lần lượt là 42,6 tỷ đồng và 17%;

- Tiến độ thực hiện: Dự án được đầu tư 4 giai đoạn (giai đoạn 1: Quý 3/2013-Quý 2/2015; giai đoạn 2: Quý 3/2015-Quý 2/2017; giai đoạn 3: Quý 3/2017-Quý 2/2019; giai đoạn 4: Quý 3/2019-Quý 4/2021)

- Dự án có vị trí đắc địa nằm ở Trung tâm thành phố Vinh, được UBND tỉnh Nghệ An và các ban ngành rất quan tâm hỗ trợ để triển khai thực hiện, là nguyện vọng của người dân và lợi ích lâu dài của Tổng Công ty.

- Năm 2013, Tổng công ty đã được UBND tỉnh Nghệ An giao đất thực hiện giai đoạn 1 & 2 của dự án là 5.200 m², gồm 2 toà chung cư 2A & 2B 15 tầng nổi, 1 tầng hầm, 8 căn liền kề, hạ tầng kỹ thuật.

- Kế hoạch năm 2014, Tổng công ty tiếp tục hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý của dự án như: Làm thủ tục cấp bìa đất cho 2 toà chung cư 2A & 2B, 8 căn liền kề đã được giao đất; vận động 50% số hộ dân còn lại của nhà A6 tái định cư tại toà nhà CT2A khi

thi công xong (50% số hộ dân đã đồng ý tái định cư); thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán, xin các thủ tục đấu nối điện, nước; chuẩn bị vật tư, thiết bị, nguồn vốn để khởi công xây dựng toà chung cư 2A và 6 căn nhà ở liền kề. Giá trị đầu tư năm 2014 dự kiến là: 35,88 tỷ đồng.

3. Công tác hợp đồng kinh tế

- Tình hình tiếp thị đấu thầu các công trình năm 2013 của PVNC gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế nên các dự án bị dừng và giãn tiến độ; ngoài ra việc kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 bị lỗ nên theo quy định không được tham gia hoạt động đấu thầu các công trình ngoài ngành.

- Công tác hợp đồng kinh tế chưa đạt yêu cầu theo kế hoạch đề ra.

- Tổng giá trị hợp đồng ký mới năm 2013 của toàn Tổng Công ty là : 50,29 tỷ đồng. Bao gồm: Một số hạng mục xây dựng thuộc hệ thống thải tro xỉ thuộc Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 (14,59 tỷ đồng); Hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 1 thuộc dự án đầu tư và xây dựng nhà máy may và sợi Nam Đàn (22,4 tỷ đồng); Nhà kho và nhà ăn thuộc dự án đầu tư và xây dựng nhà máy may và sợi Nam Đàn (10,7 tỷ đồng); Trường mầm non Hoa Thành (2,6 tỷ đồng).

4. Công tác tài chính, kế toán, kiểm toán

- Mặc dù Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý tài chính nhưng kết quả SXKD năm 2013 đạt thấp do doanh thu thấp, chi phí quản lý và lãi vay ngân hàng lớn. Ngoài ra, các chi phí phải nộp từ các khoản phạt nợ thuế, bảo hiểm xã hội lớn vì trong giai đoạn Tổng Công ty không có việc làm nên không có nguồn tiền để thanh toán trong lúc việc thu hồi công nợ nội bộ ngày càng khó khăn. Do đó, Tổng công ty đã thực hiện bán một số tài sản sử dụng chưa hiệu quả như khu đất tại Khối 14 phường Hưng Phúc (tháng 11/2013); số 45 Quang Trung (tháng 4/2013); số 78 Minh Khai (tháng 1/2014) để giải quyết khó khăn về tài chính trước mắt.

- Hiện nay, PVNC đang thực hiện hoàn thiện công tác thuê lại khu đất hiện đang sử dụng tại Hưng Đông và Đông Vĩnh - TP Vinh với tổng diện tích 3,58ha, đến nay đã trích lục xong và Sở tài chính Nghệ An đã có quyết định thẩm định lại giá toàn bộ khu đất, dự kiến sẽ được giao đất và cấp bìa trong quý 2/2014.

- Tính đến ngày 31/12/2013, tổng số vốn góp của PVNC vào các đơn vị thành viên là 193,86 tỷ đồng nhưng hiệu quả đầu tư chưa cao do hiệu quả SXKD của các đơn vị đạt thấp trong giai đoạn kinh tế khủng hoảng kéo dài.

- Kết quả hoạt động SXKD theo báo cáo tài chính hợp nhất của PVNC trong ba năm liên tục 2011; 2012 và 2013 bị lỗ, theo quy định của ủy ban chứng khoán nhà nước thì trong thời gian tới cổ phiếu PVA của PVNC hiện đang giao dịch trên sàn chứng khoán Hà Nội (HNX) sẽ bị hủy niêm yết bắt buộc và chuyển xuống giao dịch trên sàn giao dịch Upcom.

- Tổng Công ty PVNC đang tập trung đơn đốc công tác thu hồi vốn và công nợ, công nợ nội bộ, Tổng công ty trực tiếp kiểm tra từng đơn vị, từng công trình trọng điểm để tháo gỡ các vướng mắc trong công tác nghiệm thu, thanh toán, tuy nhiên công tác thu hồi công nợ chưa đạt kết quả tốt, nhất là công nợ nội bộ rất lớn, phức tạp cần phải có thời gian và phương án giải quyết từng đơn vị.

- Công tác tài chính của Tổng công ty luôn được thực hiện nghiêm túc và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Định kỳ hoàn thành báo cáo tài chính Công ty mẹ, hợp nhất và thực hiện công bố thông tin theo đúng thời gian quy định của ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý.

- Để tăng cường công tác quản lý tài chính Tổng công ty đã rà soát để sửa đổi một số quy chế quản lý tài chính nội bộ giữa Tổng Công ty và các đơn vị trực thuộc, các đơn vị thành viên.

5. Công tác nhân sự, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:

5.1. Công tác tổ chức bộ máy, tái cấu trúc doanh nghiệp

- Thực hiện định hướng tái cấu trúc doanh nghiệp, năm 2013 Tổng công ty đã khảo sát thực trạng tổ chức bộ máy và đánh giá hiệu quả, năng lực sản xuất của các đơn vị trực thuộc. Trên cơ sở đó đã xây dựng giải pháp tổ chức lại theo hướng nâng cao quy mô, năng lực của các đơn vị; kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị kết hợp với tăng cường công tác giám sát của Tổng công ty đối với hoạt động của các đơn vị trực thuộc.

- Bộ máy cơ quan Văn phòng Tổng công ty hiện có 09 Ban chuyên môn đã bộc lộ sự công kênh, chưa hiệu quả trong công tác điều hành và phối hợp thực hiện dẫn đến lãng phí trong sử dụng nhân lực và chi phí. Để phù hợp với yêu cầu SXKD trong thời gian tới, Tổng công ty đã xây dựng phương án sắp xếp lại các Ban theo hướng gọn nhẹ nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, cải thiện thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

- Đối với các công ty thành viên, Tổng công ty đã tiến hành đánh giá toàn diện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và hiệu quả đầu tư tài chính của Tổng công ty ở các đơn vị. Đồng thời tiến hành đánh giá vai trò, trách nhiệm của người đại diện phần vốn ở các Công ty thành viên. Trên cơ sở đó tiến hành xác định lại phương hướng đầu tư và quản lý nguồn vốn có hiệu quả hơn.

- Phối hợp với công đoàn Tổng công ty tiến hành kiểm tra, đánh giá công tác tổ chức nhân sự đặc biệt là công tác thu nộp BHXH ở các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên.

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi phí quản lý góp phần khắc phục tình trạng khó khăn, thiếu việc làm, không có doanh thu bằng các biện pháp như giảm lương, giảm giờ làm, khoán chi phí hành chính, bố trí lao động phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động thực tế.

5.2. Công tác nhân sự, tiền lương và chế độ chính sách cho người lao động.

- Trong năm vừa qua, Tổng công ty đã thực hiện chính sách hạn chế trong tuyển dụng lao động. Bên cạnh đó do khó khăn trong sản xuất kinh doanh Tổng công ty đã đẩy mạnh công tác tinh giản lao động. Riêng năm 2013, số lao động đã cắt giảm là 117 người, phần lớn là do người lao động xin thôi việc để chuyển công tác hoặc thực hiện tạm hoãn hợp đồng theo thỏa thuận giữa Tổng công ty và người lao động.

Tính đến 31/12/2013 số lao động của Tổng công ty là 227 người, trong đó: Thạc sỹ: 09 người; Đại học: 145 người; cao đẳng: 09 người; trung cấp: 17 người; công nhân, lao động phổ thông: 47 người. Ngoài số lao động hợp đồng không xác định thời hạn,

Tổng công ty PVNC còn sử dụng thêm lao động thời vụ tùy theo yêu cầu sản xuất kinh doanh từng thời điểm.

- Trong năm 2013, Tổng Công ty đã thực hiện đào tạo cho 183 lượt người, tổng kinh phí là 84 triệu đồng đạt 52,6 % kế hoạch.

- Thu nhập bình quân của Tổng công ty giảm từ 3,61 triệu đồng/người/tháng năm 2012 xuống còn 2,75 triệu đồng/người/tháng trong năm 2013.

- Đến hết tháng 12/2013 số tiền của Tổng công ty còn nợ BHXH là 7,0 tỷ đồng. Nguyên nhân một phần do kết quả SXKD gặp khó khăn dẫn đến không có nguồn thu. Mặt khác, một số đơn vị trực thuộc không quan tâm đến việc nộp BHXH cho Tổng công ty, cá biệt một số đơn vị còn nợ BHXH từ đầu năm. Điều này đã ảnh hưởng lớn đến quyền lợi và chế độ của người lao động.

IV. MỘT SỐ TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM:

1. Tồn tại

- Bộ máy quản lý tại văn phòng Tổng Công ty và các đơn vị thành viên còn cồng kềnh, kém hiệu quả.

- Công tác thu hồi công nợ chưa đạt kết quả tốt, nhất là công nợ nội bộ rất lớn, phức tạp cần phải có thời gian và phương án giải quyết; Các khoản nợ thuế, Bảo hiểm xã hội, lương còn lớn. Trong lúc đó chi phí lãi vay tại các ngân hàng phát sinh tăng hàng tháng dẫn đến nợ quá hạn và tiềm ẩn nguy cơ nợ xấu.

- Hiệu quả đầu tư tài chính vào các đơn vị thành viên chưa cao, làm ảnh hưởng đến hiệu quả phát huy và bảo toàn nguồn vốn của Tổng Công ty.

- Tỷ trọng các công việc thực hiện ngoài ngành còn thấp, công tác tiếp thị và tìm kiếm các công trình xây lắp ngoài ngành còn hạn chế.

- Công tác tìm kiếm việc làm trong giai đoạn hiện nay chưa thực sự quyết liệt và hiệu quả.

- Kết quả sản xuất kinh doanh của công ty mẹ và toàn Tổng công ty đạt thấp; Công tác thu nộp công đoàn phí chưa kịp thời, đồng lương còn thấp và chậm, quyền lợi và chế độ của người lao động chưa đảm bảo.

2. Nguyên nhân

- Nền kinh tế có nhiều biến động phức tạp, chính sách tiền tệ chặt chẽ, chính sách tài khóa thắt chặt, cắt giảm đầu tư công, thị trường bất động sản đóng băng..., sự biến động của nền kinh tế đã ảnh hưởng lớn đến tình hình SXKD của đơn vị.

- Mô hình quản lý, điều hành Tổng Công ty đến các đơn vị thành viên, các đơn vị trực tiếp sản xuất (xí nghiệp) còn bất cập do còn quá nhiều khâu, công đoạn; trong lúc về bộ máy kiểm tra, kiểm soát của Tổng Công ty chưa đồng bộ và phát huy về công tác kiểm tra giám sát cụ thể tại các đơn vị cấp dưới, dẫn đến tồn tại về công nợ nội bộ lớn, nhiều nhân sự không bố trí được công việc hợp lý,...

- Công tác chỉ đạo, điều hành đôi khi chưa quyết liệt, chưa đủ sâu sát đến từng dự án, công trình, từng công việc cụ thể.

- Công tác tổ chức cán bộ nhìn chung chưa đạt yêu cầu nhất là chất lượng của một số cán bộ chủ chốt chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới, ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả sản xuất kinh doanh tại đơn vị thành viên.

- Một số công trình, dự án bị giãn tiến độ, tạm dừng thi công hoặc bị ảnh hưởng do công tác điều chỉnh quy hoạch dẫn đến chậm tiến độ chung như: Nhà CBCNV Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng, Nhà máy xi măng Dầu khí Anh Sơn, Dự án Cải tạo khu A - Quang Trung - TP Vinh....

- Công tác quản lý tài chính kế toán, cân đối dòng tiền và dự báo rủi ro trong quá trình SXKD của đơn vị còn yếu. Đặc biệt là chưa thể hiện được công tác kế toán tại các đơn vị thành viên và các xí nghiệp trực thuộc.

- Các công trình thi công trải rộng, điều kiện thi công phức tạp chưa lường hết được những vướng mắc phát sinh trong thi công, gây khó khăn trong công tác điều hành, quản lý.

- Công tác quản lý, giám sát của Tổng Công ty tại các đơn vị thành viên thông qua người đại diện phần vốn còn chưa sâu sát. Trách nhiệm của người đại diện phần vốn thực hiện công tác quản lý, điều hành đơn vị chưa đạt yêu cầu, việc điều hành sản xuất còn yếu và nhiều bất cập.

3. Bài học kinh nghiệm

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát của Tổng Công ty đối với các đơn vị thành viên, xem xét lại hiệu quả đầu tư vốn tại các đơn vị thành viên, nếu đơn vị nào đầu tư không có hiệu quả thì phải có biện pháp khắc phục như: thoái vốn, cơ cấu lại nguồn vốn tại một số đơn vị thành viên,...

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đại diện phần vốn ở các đơn vị thành viên. Tăng cường công tác quản trị, quản lý tài chính kế toán tại Tổng Công ty, các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên.

- Sắp xếp đổi mới lại bộ máy quản lý cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển.

- Tranh thủ sự hỗ trợ của Tổng công ty PVC, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam trong việc tạo điều kiện cho PVNC thi công các công trình của ngành Dầu khí.

- Chủ động hơn trong công tác tạo công ăn việc làm như mở rộng thị trường công việc, mở rộng ngành nghề phù hợp nhu cầu xã hội; xem xét nắm bắt cơ hội đầu tư sản xuất một số lĩnh vực liên quan có hiệu quả.

- Xây dựng và kiểm soát quản lý chặt chẽ kế hoạch chi phí của Tổng Công ty, các Ban điều hành, Thường xuyên rà soát lại các khoản công nợ phải thu và giá trị sản lượng dở dang tại các dự án/đơn vị. Quyết liệt trong công tác nghiệm thu, thanh toán và thu hồi công nợ, đặc biệt là công nợ nội bộ trong Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

- Tập trung công tác chỉ đạo, điều hành thi công tại các công trình, dự án bằng cách tăng cường bộ máy giám sát về chất lượng và tiến độ của Tổng Công ty tại các công trình; Phát động và thực hiện tốt chủ trương tiết kiệm chi phí gắn với việc Tổ chức và thực hiện tốt các phong trào thi đua lao động sản xuất; nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, tư duy và tác phong làm việc của người lao động.

Phần II

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2014 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2014:

Căn cứ kết quả SXKD năm 2013 và năng lực thực tế hiện tại, Tổng Công ty PVNC xây dựng kế hoạch SXKD năm 2014 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Tỷ lệ tăng trưởng
A	B	C	1	2	3=2/1
I	Chỉ tiêu Sản lượng	Tỷ đồng	55,75	500,00	897 %
II	Các chỉ tiêu tài chính	Tỷ đồng			
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	218,46	218,46	100 %
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	118,99	430,00	361 %
3	Lợi nhuận				
3.1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,978	23,64	475%
3.2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,074	17,73	1651%
3.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	%	0,49%	8,12%	1657%
4	Các khoản nộp Ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	12,127	13,71	113 %
III	Chỉ tiêu đầu tư	Tỷ đồng	3,91	35,88	918 %
IV	Lao động và thu nhập				
1	Lao động Lao động sử dụng bình quân	Người	221	200	90,4%
2	Tổng quỹ lương Tiền lương thực hiện trong kỳ	Tỷ đồng	7,027	9,6	136,6%
	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/th	2,65	4	150,9%
	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	2,75	4,5	163,6%
V	Đào tạo				
	Thực hiện đào tạo	Lượt người	183	250	136,6%
	Kinh phí đào tạo	Triệu đồng	84	100	119%

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Tỷ lệ tăng trưởng
A	B	C	1	2	3=2/1
VI	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	0	0	

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

Để có thể từng bước khắc phục khó khăn, hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014 đã đề ra, Tổng công ty đã đề ra các giải pháp cụ thể như sau:

1. Tìm kiếm việc làm, đẩy mạnh công tác xây lắp:

- Phối hợp với Chủ đầu tư và các bên liên quan để sớm đưa dự án Thay đổi công nghệ bổ sung thiết bị nâng công suất Nhà máy xi măng Dầu khí 12/9 lên 1500 tấn clinker/ngày tiếp tục thi công, hoàn thành, bàn giao và đưa vào sử dụng trước 31/12/2014 theo cam kết tại cuộc họp ngày 14/2/2014 với UBND Tỉnh Nghệ An.

- Bám sát kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, của Tổng Công ty PVC và các đơn vị trong ngành Dầu khí để đẩy mạnh thực hiện công tác tiếp thị để được đảm nhận thi công các công trình, dự án Dầu khí trên bờ như Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2; Nhiệt Điện Quảng Trạch (Quảng Bình); Lọc hóa dầu Nghi Sơn (Thanh Hóa);...

- Mở rộng mối quan hệ, tăng năng lực đấu thầu để thi công các công trình trên địa bàn tỉnh Nghệ An và các tỉnh thành lân cận. Đồng thời tiếp cận làm việc với các đơn vị ngoài ngành tham gia nhận thầu thi công các dự án.

- Mở rộng thị trường sang nước bạn Lào để nhận thi công một số công trình hạ tầng, thủy điện;...

- Hợp tác với một số đối tác nước ngoài (Hàn Quốc, Nhật Bản...) để tham gia một số dự án mang lại hiệu quả kinh tế cao.

- Kiểm điểm lại tình hình thực hiện các công trình, dự án đã và đang triển khai, đánh giá thực chất hiệu quả kinh tế của từng công trình, dự án và rút ra bài học kinh nghiệm cho các công trình, dự án tiếp theo.

- Phần đầu năm 2014 kết quả sản xuất kinh doanh có lãi để tiếp tục được tham gia đấu thầu các công trình ngoài ngành.

2. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành tại các công trình, dự án:

- Tập trung chỉ đạo, điều hành, quản lý các công trình, thực hiện các giải pháp kỹ thuật,... để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trong thời gian sớm nhất.

- Tăng cường bộ máy giám sát về chất lượng, tiến độ và an toàn lao động của Tổng Công ty tại các công trình.

- Rút ra những kinh nghiệm và bài học từ các công trình, dự án đã thực hiện để triển khai tốt từ khâu đấu thầu, đàm phán, ký kết hợp đồng, thiết kế cho đến khâu giao việc, quản lý, chỉ đạo thi công, đảm bảo tối đa hiệu quả sản xuất.

- Nâng cao năng lực về mọi mặt cho các đơn vị thành viên. Tăng cường kiểm tra, giám sát và chỉ đạo các đơn vị trong quá trình triển khai thi công dự án.

- Thường xuyên kiểm điểm tình hình thực hiện các công trình, dự án, để kịp thời có biện pháp giải quyết các vướng mắc nhằm đảm bảo tiến độ và chất lượng dự án. Giám sát việc thực hiện trang bị bảo hộ lao động, công tác an toàn, vệ sinh lao động trên công trường.

- Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 trong toàn Tổng Công ty, chuẩn hoá các quy trình, quy định về quản lý, tổ chức thi công, tổ chức công trường, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý thi công các công trình thông qua việc ứng dụng các phần mềm quản lý dự án,... nhằm quản lý tình huống thi công các công trình một cách khoa học, cập nhật thông tin nhanh, chính xác để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Phát huy tối đa trang thiết bị hiện có, đẩy mạnh năng lực sản xuất vật liệu xây dựng nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh và tiến độ thi công các công trình.

3. Tăng cường các biện pháp quản lý doanh thu, chi phí:

- Phát động và thực hiện tốt chủ trương tiết kiệm chi phí; xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các định mức để giảm chi phí, hạ giá thành, tăng khả năng cạnh tranh và đảm bảo lợi nhuận.

- Tổ chức và thực hiện tốt các phong trào thi đua lao động sản xuất; phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến công tác quản lý nhằm tăng năng suất lao động hạ giá thành sản phẩm để mang lại hiệu quả kinh tế cho Tổng Công ty và tăng thu nhập cho người lao động.

4. Công tác tài chính kế toán:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính, hạch toán kế toán và sử dụng vốn trong toàn Tổng Công ty. Tăng cường công tác kiểm soát dòng tiền, đảm bảo sử dụng đúng mục đích. Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn thông qua việc xây dựng kế hoạch kinh doanh cụ thể, rõ ràng cho từng giai đoạn, từng năm và từng dự án.

- Xây dựng kế hoạch tài chính sát với tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo từng thời điểm cụ thể nhằm đáp ứng nguồn vốn sản xuất không bị gián đoạn, giảm chi phí tài chính.

- Bổ sung sửa đổi một số điều trong quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý tài chính; công tác kiểm tra, giám sát tài chính tại các đơn vị thành viên; công tác hạch toán kế toán và sử dụng vốn trong toàn Tổng Công ty.

- Tăng cường chỉ đạo các đơn vị thành viên trong công tác SXKD để kết quả năm 2014 có lợi nhuận để duy trì thanh khoản của cổ phiếu PVA trên sàn Upcom và từng bước trở lại giao dịch trên sàn chứng khoán Hà Nội (HNX).

- Kiểm tra, đối chiếu, rà soát lại tất cả các công nợ phải thu, giá trị dở dang. Quyết liệt trong công tác nghiệm thu, thanh toán và thu hồi công nợ, đặc biệt là công nợ nội bộ trong Tổng Công ty nhằm thu hồi vốn, giảm thiểu giá trị công nợ phải thu và giá trị dở dang.

- Thực hiện cơ cấu lại nguồn vốn góp vào các đơn vị thành viên, rà soát lại hoạt động SXKD của các đơn vị, thoái vốn tại các đơn vị hoạt động không hiệu quả, tập trung vào các đơn vị sản xuất kinh doanh hiệu quả đảm bảo an toàn và phát triển nguồn vốn.

- Kiện toàn lại bộ máy làm công tác tài chính kế toán từ Tổng Công ty, các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên.

5. Công tác đầu tư

- Tập trung vốn cho ngành nghề sản xuất kinh doanh mũi nhọn và những công trình, dự án phục vụ trong ngành là chính, tránh đầu tư dàn trải và kém hiệu quả.

- Tiếp tục kêu gọi thêm một số đối tác trong nước và ngoài nước để đầu tư vào dự án Cải tạo Khu A Quang Trung, dự kiến sẽ đem lại hiệu quả cho PVNC trong những năm tiếp theo.

- Nghiên cứu hợp tác với các đối tác của Việt Nam và Lào để thực hiện đầu tư một số dự án tại nước bạn Lào như: thủy điện, hạ tầng, giao thông.

6. Tiếp tục cơ cấu lại bộ máy tổ chức và sắp xếp doanh nghiệp:

- Năm 2014, Tổng công ty tập trung đẩy nhanh tiến độ công tác tái cơ cấu doanh nghiệp, thực hiện tổ chức lại bộ máy các Ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc theo phương hướng tinh gọn. Dự kiến sau khi sáp nhập, bộ máy Tổng công ty sẽ còn lại 05 Ban chuyên môn và 10-12 đơn vị trực thuộc (bao gồm các chi nhánh, Ban dự án, Ban điều hành và các Xí nghiệp).

- Đối với các công ty thành viên, Tổng công ty sẽ xây dựng phương án thoái vốn hoặc tổ chức lại theo hướng sáp nhập/giải thể nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư tài chính, đảm bảo khả năng thu hồi vốn. Tiếp tục tăng cường công tác giám sát đối với hoạt động của các công ty con, công ty liên kết thông qua nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đại diện phần vốn ở các đơn vị thành viên.

- Tổ chức các Ban thu hồi công nợ với cơ chế hoạt động phù hợp, hiệu quả để đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, giải quyết tình trạng công nợ kéo dài gây thiệt hại cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục rà soát lại hệ thống quy chế quản lý nội bộ để sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của công tác quản trị doanh nghiệp.

7. Công tác tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:

- Thực hiện tuyển dụng một số cán bộ có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực xây dựng, giao thông, thủy lợi; Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng về các nội dung thiết yếu, tập trung cho các hoạt động nghiệp vụ, nâng cao kỹ năng của người lao động.

- Từng bước khắc phục khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật.

8. Bảo đảm đời sống, việc làm và công tác an sinh xã hội:

- Tập trung thu hồi công nợ và tìm kiếm việc làm mới nhằm tạo nguồn thu để chi trả lương và đóng BHXH cho người lao động, từng bước cải thiện thực hiện các chế độ chính sách đảm bảo đời sống cho người lao động;

- Sửa đổi quy chế trả lương đúng với giá trị sức lao động, đảm bảo công bằng trong nội bộ Tổng công ty trên cơ sở hiệu quả công việc; thực hiện đãi ngộ và khuyến khích kịp thời những cán bộ, nhân viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Phát huy vai trò và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp thông qua các hoạt động chia sẻ khó khăn, ủng hộ người dân tại các vùng bị thiên tai tàn phá, phối hợp xây dựng các công trình phúc lợi trên địa bàn hoạt động của Tổng công ty.

Trên đây là kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013, kế hoạch SXKD năm 2014. Với những giải pháp cụ thể đã đề ra và quyết tâm phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, Tổng Công ty PVNC nỗ lực phấn đấu sớm vượt qua giai đoạn khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2014.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2013 – 2017 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025

I - QUAN ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC PHÁT TRIỂN

Xây dựng và phát triển Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An (PVNC) trên cơ sở phát huy thế mạnh là một đơn vị thành viên của Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC). Phát huy tối đa các nguồn lực sẵn có của PVNC, tranh thủ sự hỗ trợ của PVC; Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; Tỉnh Nghệ An và hợp tác chặt chẽ với các đối tác trong và ngoài nước để tạo bước đột phá phát triển, tạo ra lợi thế cạnh tranh trên thị trường khu vực Miền Trung và trong cả nước.

II - NGUYÊN TẮC PHÁT TRIỂN

- Phát triển Tổng công ty PVNC thành một doanh nghiệp mạnh hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con có ngành nghề đa dạng lấy các dự án trong ngành dầu khí là mục tiêu để hoạt động;

- Tăng nhanh tỷ trọng sản xuất công nghiệp;
- Tập trung trọng tâm vào xây lắp các dự án dân dụng và công nghiệp;
- Tăng dần quy mô các dự án làm tổng thầu EPC.

III. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

1. Mục tiêu và định hướng tổng quát

Đến 2017, Tổng công ty PVNC sẽ là đơn vị xây lắp đứng đầu khu vực Miền Trung, đến năm 2025 cạnh tranh được với các nhà thầu khác trong khu vực và trên lãnh thổ Việt Nam từng bước mở rộng ra thị trường xây lắp Quốc tế.

2. Các mục tiêu cụ thể trong giai đoạn 2013 - 2017

2.1. Đối với lĩnh vực xây lắp chuyên ngành

Từ năm 2011, từng bước khẳng định Tổng công ty PVNC là một trong những tổng thầu EPC những công trình có quy mô lớn trên địa bàn Miền Trung. Tập trung phát triển các lĩnh vực xây lắp, đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm các hợp đồng xây lắp trong nước, tập trung vào mũi nhọn chính là xây dựng chuyên ngành Dầu khí mà nhất là xây lắp nhà cao tầng.

Tìm kiếm một số đối tác chiến lược, đặc biệt là các đối tác nước ngoài, có năng lực tốt trong các lĩnh vực quản lý dự án, thiết kế kỹ thuật, công nghệ để cùng tham gia thực hiện dưới hình thức tổng thầu EPC các dự án trọng điểm của ngành Dầu khí.

2.2. Đối với lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản

Tiếp tục đầu tư các dự án có hiệu quả cao như: dự án tổ hợp dịch vụ tổng hợp, chung cư cao cấp, văn phòng và nhà ở liền kề Nghi Phú - Thành phố Vinh (1,3 ha); Cải tạo Khu A Quang Trung - Thành phố Vinh (4,3ha); Ngoài ra kêu gọi hợp tác đầu tư từ các đối tác trong và ngoài nước đầu tư vào các dự án có hiệu quả cao và xúc tiến đầu tư một số khu đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn miền Trung và cả nước.

Bám sát các Chương trình thỏa thuận hợp tác giữa PVN và các tỉnh, thành. Đến 2017 doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản chiếm tỷ trọng 10-15% tổng doanh thu của Tổng công ty.

2.3. Đối với lĩnh vực sản xuất công nghiệp và khai thác vật liệu

Tổng công ty tập trung đẩy nhanh lĩnh vực cơ khí, gia công chế tạo và lắp ráp cơ khí từng bước đầu tư hệ thống thiết bị, nhà xưởng và tuyển dụng thợ bậc cao, phần đầu đến năm 2015, lĩnh vực này chiếm tỷ trọng 10% trong tổng doanh thu.

Đầu tư nâng cao công nghệ và nâng cấp thiết bị cho các đơn vị sản xuất vật liệu xây dựng để đáp ứng nhu cầu vật liệu ngày càng cao, vừa chủ động cung cấp cho các công trình, dự án nội bộ Tổng Công ty, vừa cung ứng ra thị trường bên ngoài nhằm tăng thu nhập về sản phẩm công nghiệp.

2.4. Đối với lĩnh vực dịch vụ, thương mại

Tăng cường đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ, tiếp tục phát huy các thế mạnh mà Tổng Công ty đã có, mở rộng địa bàn kinh doanh sang các tỉnh lân cận như Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Quảng Bình,...kết hợp và đưa lĩnh vực dịch vụ vào các dự án đầu tư bất động sản. Đến năm 2015 nâng tỷ trọng đầu tư lĩnh vực dịch vụ lên 10%.

Đầu tư xây dựng một số khách sạn, khu sinh thái tại địa bàn các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Quảng Bình,... để mở rộng kinh doanh dịch vụ nhà hàng khách sạn, khu vui chơi giải trí.

Phát triển thêm về mảng kinh doanh thương mại, tạo ra doanh thu và lợi nhuận thực, thúc đẩy sự tăng trưởng một cách bền vững cho Tổng Công ty.

3. Phương án sản xuất kinh doanh và các giải pháp thực hiện từ năm 2012 đến 2017

3.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh từ năm 2012 đến 2017

Với sự quyết tâm của ban lãnh đạo và sự đoàn kết thống nhất của tập thể CBCNV, cùng với sự hỗ trợ của Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam, Tập Đoàn Dầu Khí Việt Nam và Tỉnh Nghệ An, Tổng Công ty PVNC và các đơn vị thành viên cần phải tăng năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường, vươn ra các tỉnh miền Trung và các nước kế cận như Lào.. nhằm thực hiện tốt mục tiêu đã đề ra. Trên cơ sở đó Tổng Công ty xác định chỉ tiêu kế hoạch từ 2012 đến 2017 như sau: Các chỉ tiêu SXKD năm sau cao hơn năm trước từ 120% - 130%.

3.2. Các giải pháp thực hiện:

Để đạt được kết quả SXKD nhiệm kỳ 2012-2017 theo kế hoạch đã đề ra, Tổng Công ty sẽ tập trung xây dựng và thực hiện các giải pháp như sau:

- Về sản phẩm

Tỷ trọng giá trị đầu tư kinh doanh bất động sản; sản xuất công nghiệp và khai thác vật liệu; dịch vụ sẽ được nâng lên trong những năm sau, đồng thời tỷ trọng giá trị xây lắp sẽ giảm dần, nhưng vẫn tập trung vào mũi nhọn chính là xây dựng dân dụng và công nghiệp để tiếp tục phát triển bền vững. Đến năm 2017 giá trị sản xuất xây lắp chiếm 40%, giá trị kinh doanh bất động sản chiếm 20%, giá trị sản xuất công nghiệp và khai thác vật liệu chiếm 20%, giá trị kinh doanh dịch vụ, thương mại chiếm 20%.

- Giải pháp về vốn

+ Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn thông qua việc xây dựng kế hoạch kinh doanh cụ thể, rõ ràng cho từng giai đoạn, từng năm và từng dự án.

+ Đẩy nhanh và nâng cao công tác lập hồ sơ thanh quyết toán công trình, tích cực thu hồi vốn đảm bảo đáp ứng vốn kịp thời cho hoạt động SXKD.

+ Có các giải pháp huy động vốn thông qua các hình thức: Đẩy nhanh bán sản phẩm các dự án bất động sản, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ....

- Công tác xây lắp và đầu tư

Để đảm bảo các mục tiêu phát triển thành Tổng công ty đầu tư xây lắp chủ lực của PVC thì vấn đề đầu tư, nâng cao năng lực thiết bị đang được đẩy mạnh hướng vào kế hoạch thị trường và cơ cấu ngành nghề của Tổng công ty.

+ Nghiên cứu, rà soát lại các dự án, tập trung đầu tư các dự án bất động sản có hiệu quả cao, thời gian thu hồi vốn nhanh.

+ Đầu tư mua sắm các thiết bị thi công mới, hiện đại, đặc biệt là các thiết bị thi công chuyên ngành dầu khí nhằm nâng cao năng lực thi công tại các công trình lớn, các công trình dầu khí có yêu cầu kỹ thuật phức tạp.

+ Đầu tư nâng cao năng lực sản xuất và lắp đặt kết cấu thép.

+ Tiếp tục nâng cao năng lực sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng.

- Về tổ chức bộ máy và phát triển nguồn nhân lực

+ Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức và phương thức quản lý theo mô hình công ty mẹ - Công ty con. Tăng cường công tác quản lý phần vốn tại các công ty thành viên, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đại diện phần vốn.

+ Tiếp tục kiện toàn cán bộ lãnh đạo cho các đơn vị, triển khai công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá cán bộ, công tác luân chuyển và điều động, bố trí nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành tại các đơn vị thành viên.

+ Kết hợp các giải pháp rà soát, đánh giá trình độ lao động, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng tay nghề và tuyển dụng để xây dựng đội ngũ lao động theo chiến lược phát triển giai đoạn 2012 - 2017. Phần đầu đến năm 2017 số công nhân trực tiếp sản xuất của Tổng công ty đạt 70%.

+ Tiếp tục đảm bảo việc làm, các chế độ chính sách cho CBCNV toàn Tổng công ty.

- Về mô hình tổ chức quản lý sản xuất

+ Xây dựng mô hình quản lý tối ưu, theo hướng tập trung quản lý những dự án có quy mô lớn, phải huy động nguồn lực của toàn Tổng công ty PVNC. Phân cấp triệt để cho các Công ty con quản lý các dự án vừa và nhỏ, thời gian thực hiện ngắn.

+ Thường xuyên cải tiến mô hình và cơ cấu tổ chức của Tổng công ty, kịp thời sắp xếp lại một cách linh hoạt để phù hợp với tình hình SXKD từng giai đoạn phát triển.

+ Củng cố và phát triển các Xí nghiệp trở thành các Công ty con đủ mạnh, đủ sức thực hiện các dự án lớn theo phân công của Tổng công ty.

+ Nâng cao năng lực thiết kế và giám sát của Tổng công ty để đảm nhận làm dịch vụ tư vấn thiết kế và giám sát thi công các công trình chuyên ngành. Trước mắt phân đầu thực hiện đảm nhận theo hình thức tổng thầu EPC đối với các dự án vừa và

nhỏ tiến tới có thể đảm nhận được các dự án quy mô lớn theo các hình thức BT, BO hoặc BOT. Xây dựng cơ chế linh hoạt cho công tác tư vấn thiết kế và giám sát.

+ Thực hiện liên doanh, liên kết với các đối tác mạnh, tin cậy trong nước và nước ngoài để cùng tham gia đấu thầu các công trình lớn, trọng điểm của nhà nước. Khi đủ điều kiện sẽ có kế hoạch mở rộng thị trường xây lắp ra nước ngoài theo đúng định hướng của Tổng Công ty PVC và Tập đoàn.

- Giải pháp về khoa học công nghệ

+ Áp dụng các công nghệ quản lý dự án, quản lý sản xuất có hiệu suất cao. Cập nhật các công nghệ tiên tiến hiện đại của khu vực và thế giới trong lĩnh vực thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.

+ Cần tranh thủ và tăng cường hợp tác với các đối tác liên doanh nước ngoài như Nhật Bản, Trung Quốc,... để học hỏi kinh nghiệm, tiếp thu và từng bước làm chủ, cải tiến, tiến tới sáng tạo công nghệ trong các lĩnh vực.

+ Đảm bảo toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty tuân thủ theo các chính sách và quy trình HSEQ (sức khỏe, an toàn, môi trường và chất lượng).

+ Xây dựng công cụ quản lý tiến độ chất lượng, cũng như các giải pháp tổng thể nhằm nâng cao hiệu quả lao động. Từng bước sử dụng phần mềm quản lý mang thương hiệu PVNC, ứng dụng phần mềm quản lý trong các lĩnh vực: Quản lý tiến độ, quản lý kế hoạch, quản lý tài chính,...

Định hướng phát triển đến năm 2020

Định hướng phát triển từ năm 2015 đến năm 2020 tốc độ tăng trưởng bình quân:

- Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận tăng trưởng bình quân: 20-30%

Dự kiến đến năm 2020 sản lượng, doanh thu, lợi nhuận đạt được:

- Sản lượng: 7.220 tỷ đồng

- Doanh thu: 6.920 tỷ đồng

- Lợi nhuận: 390 tỷ đồng

Từ những năm 2015 trở đi giá trị sản xuất công nghiệp và dịch vụ tăng dần và chiếm tỷ trọng khoảng từ 20-30% vào năm 2020.

Tầm nhìn đến năm 2025

- Xây dựng cơ sở hạ tầng cho các dự án nhà máy sản xuất Bioethanol; Biodiesel; dự án sản xuất phân bón (NPK, SA) hóa chất (Amoni nitrat) tích hợp với các cụm sản xuất urê sẵn có của nhà máy đạm Phú Mỹ. Tham gia các xây lắp cơ sở hạ tầng các dự án: PP Nghi Sơn, tổ hợp hóa Dầu Long Sơn...

- Tham gia xây dựng các kho dầu mồi ở khu vực có địa điểm thuận lợi có thể tiếp nhận tàu lớn như Nghi Sơn, Vũng Áng, ... Xây dựng kho dầu thô gần LHHD Nghi Sơn

- Thanh Hóa. Xây dựng các kho trung chuyển ở khu vực đông dân có cảng phù hợp.

- Tự đảm nhận thiết kế các công trình nhà cao tầng, các khu công nghiệp, khu đô thị lớn và nhận thiết kế các phần công việc với công nghệ không quá phức tạp phục vụ xây lắp các nhà máy lọc hóa dầu, các nhà máy công nghiệp chế biến khí và các nhà máy công nghiệp khác.

- Kêu gọi đối tác đầu tư bổ sung vào một số dự án sản xuất nhựa và hóa chất có tiềm năng và khả năng tích hợp với các NMLD Nghi Sơn ... để đem lại giá trị gia tăng cho các sản phẩm lọc dầu đồng thời có hiệu quả kinh tế phù hợp.

- Tham gia mở rộng mạng lưới bán lẻ xăng dầu của PetroVietnam ở miền Trung và tập trung vào các khu đô thị, các KCN mới và dọc các tuyến đường cao tốc đang xây dựng.

- Tham gia đầu tư xây lắp các công trình xây dựng và hạ tầng công nghiệp khí tại các nước trong khu vực như Lào, Campuchia, Thái Lan...

HÌNH ẢNH MỘT SỐ CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PVNC ĐÃ VÀ ĐANG TRIỂN KHAI



Dự án Khu nhà ở chung cư, liền kề và dịch vụ tổng hợp Dầu khí Trường Thi



Dự án Khu nhà dành cho CBCNV trong giai đoạn quản lý, vận hành thuộc dự án Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1



Dự án cải tạo Khu A - Khu chung cư Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An



Khu tổ hợp dịch vụ tổng hợp, chung cư, văn phòng, nhà ở liền kề Nghi Phú, TP Vinh



Dự án đầu tư khách sạn nhà liền kề thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, Nghệ An



Dự án khu đô thị Dầu khí Nghệ An tại phường Vinh Tân - Thành phố Vinh